|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BẮC NINH** | **CHUYÊN ĐỀ ÔN TẬP**  **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **Môn: Địa lí** |

**TÊN CHUYÊN ĐỀ: CÂU HỎI ATLAT TỪ TRANG 13-TRANG 20**

**Đơn vị công tác: Trường THPT Phố Mới**

**Câu 1:** Căn cứ Atlat Địa lí Việt Nam trang miền bắc và đông bắc bắc bộ, miền tây bắc và bắc trung bộ cho biết dãy núi có hướng Tây Bắc - Đông Nam ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là

**A.** Ngân Sơn. **B.** Con Voi. **C.** Đông Triều. **D.** Sông Gâm.

**Câu 2:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13, cho biết đỉnh núi nào sau đây nằm trên cánh cung Đông Triều?

**A.** Tam Đảo. **B.** Yên Tử. **C.** Phia Uắc. **D.** Mẫu Sơn.

**Câu 3:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang miền bắc và đông bắc bắc bộ, miền tây bắc và bắc trung bộ cho biết đèo Ngang nằm ở dãy núi nào sau đây?

**A.** Bạch Mã. **B.** Giăng Màn. **C.** Hoành Sơn. **D.** Con Voi.

**Câu 4:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang miền bắc và đông bắc bắc bộ, miền tây bắc và bắc trung bộ cho biết dãy núi nào sau đây thuộc miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ?

**A.** Con Voi. **B.** Giăng Màn. **C.** Bắc Sơn. **D.** Sông Gâm.

**Câu 5:** Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang miền bắc và đông bắc bắc bộ, miền tây bắc và bắc trung bộ cho biết nhận xét nào sau đây đúng nhất về đặc điểm địa hình miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ?

**A.** Chủ yếu là đồi núi thấp, hướng vòng cung, đồng bằng rộng, bờ biển khúc khuỷu.

**B.** Nhiều cao nguyên đá vôi xen lẫn núi thấp, đồng bằng hẹp, bờ biển khúc khuỷu.

**C.** Địa hình núi đồ sộ nhất nước ta, hướng vòng cung, bờ biển khúc khuỷu.

**D.** Chủ yếu là đồi núi thấp, hướng vòng cung, bờ biển phẳng và kéo dài.

**Câu 6:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang miền nam trung bộ và nam bộ cho biết đỉnh núi nào sau đây nằm trên cao nguyên Mơ Nông?

**A.** Vọng Phu. **B.** Lang Bian. **C.** Nam Decbri. **D.** Braian.

**Câu 7:** Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang miền nam trung bộ và nam bộ, cho biết dãy núi nào sau đây là ranh giới tự nhiên giữa miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ với miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ?

**A.** Hoành Sơn. **B.** Đèo Ngang. **C.** Bạch Mã. **D.** Hoàng Liên Sơn.

**Câu 8:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang miền nam trung bộ và nam bộ, cho biết đèo nào sau đây **không** thuộc miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ?

**A.** Hải Vân. **B.** An Khê. **C.** Cù Mông. **D.** Ngang.

**Câu 9:** Căn cứ Atlat Địa lí Việt Nam trang miền nam trung bộ và nam bộ, cho biết núi nào cao nhất dãy Trường Sơn Nam ?

**A.** Lang Bi Ang. **B.** Ngọc Linh. **C.** Bi Duop. **D.** Chư Yang Sin.

**Câu 10:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang miền nam trung bộ và nam bộ cho biết đỉnh núi nào sau đây có độ cao lớn nhất ở vùng núi Trường Sơn Nam?

**A.** Kon Ka Kinh. **B.** Ngọc Linh. **C.** Bà Đen. **D.** Lang Bian.

**Câu 11:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang miền nam trung bộ và nam bộ, cho biết nhận định nào sau đây đúng nhất về đặc điểm địa hình của vùng núi Trường Sơn Nam?

**A.** Địa hình cao nhất cả nước.

**B.** Gồm các khối núi và cao nguyên.

**C.** Gồm các các cánh cung song song với nhau

**D.** Nhiều dãy núi theo hướng Tây Bắc - Đông Nam.

**Câu 12:** Căn cứ vào At lat Địa lí Việt Nam trang dân số, cho biết các đô thị loại 1 nào sau đây do Trung ương quản lí?

**A.** Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh. **B.** Đà Nẵng, Huế.

**C.** Hải Phòng, Đà Nẵng. **D.** Biên Hòa, Cần Thơ.

**Câu 13:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang dân số, đi từ Bắc vào Nam lần lượt qua các đô thị

**A.** Sầm Sơn - Tam Kì - Tuy Hòa - Phan Thiết.

**B.** Cửa Lò - Thái Bình - Đông Hà - Cam Ranh.

**C.** Quy Nhơn - Hà Tĩnh - Phan Thiết - Bà Rịa.

**D.** Bắc Kạn - Lào Cai - Quảng Ngãi - Tuy Hòa.

**Câu 14:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang dân số, cho biết những đô thị nào sau đây thuộc loại 2?

**A.** Hà Nội, Nha Trang. **B.** Thái Nguyên, Hạ Long.

**C.** Long Xuyên, Đà Lạt. **D.** Vũng Tàu, Pleiku.

**Câu 15:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang dân số, cho biết những đô thị nào sau đây có quy mô dân số từ 10 vạn người trở lên?

**A.** Sầm Sơn, Cửa Lò, Đông Hà. **B.** Hà Nội, Việt Trì, Thái Nguyên.

**C.** Việt Trì, Thái Nguyên, Yên Bái. **D.** Cần Thơ, Mỹ Tho, Trà Vinh.

**Câu 16:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang dân số, cho biết những đô thị nào sau đây ở nước ta có quy mô dân số trên 1 triệu người?

**A.** Hà Nội, Hải Phòng, Thành phố Hồ Chí Minh.

**B.** Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh.

**C.** Hải Phòng, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ.

**D.** Thành phố Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Nam Định

**Câu 17:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang dân tộc, cho biết nhận xét nào sau đây **không** đúng về các dân tộc ở nước ta?

**A.** Phân bố không đều. **B.** Phân bố xen kẽ.

**C.** 6 dân tộc ít người có số dân trên 1 triệu người. **D.** 5 dân tộc ít người có số dân dưới 1 nghìn người.

**Câu 18:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang dân tộc cho biết các dân tộc thuộc nhóm ngôn ngữ Tày - Thái phân bố chủ yếu ở vùng nào nước ta?

**A.** Duyên hải Nam Trung Bộ. **B.** Đồng bằng sông Cửu Long.

**C.** Tây Nguyên. **D.** Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**Câu 19:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang dân tộc, cho biết vùng nào sau đây có các ngôn ngữ xen kẽ nhiều nhất?

**A.** Duyên hải Nam Trung Bộ. **B.** Đồng bằng sông Cửu Long.

**C.** Tây Nguyên. **D.** Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**Câu 19:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang dân tộc, cho biết nhóm ngôn ngữ Môn – Khơ me phân bố nhiều nhất ở vùng nào sau đây?

**A.** Duyên hải Nam Trung Bộ. **B.** Đồng bằng sông Cửu Long.

**C.** Tây Nguyên. **D.** Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**Câu 20:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang dân tộc, cho biết nhóm ngôn ngữ Tạng - Miến phân bố nhiều nhất ở vùng nào sau đây?

**A.** Duyên hải Nam Trung Bộ. **B.** Đồng bằng sông Cửu Long.

**C.** Tây Nguyên. **D.** Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**Câu 21:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang kinh tế chung, cho biết tỉnh nào sau đây của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ có GDP bình quân đầu người từ 15 đến 18 triệu đồng?

**A.** Phú Yên. **B.** Bình Thuận. **C.** Ninh Thuận. **D.** Khánh Hòa.

**Câu 22:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang kinh tế chung, cho biết vùng nào sau đây có nhiều tỉnh GDP bình quân tính theo đầu người dưới 6 triệu đồng nhất?

**A.** Trung du miền núi Bắc Bộ. **B.** Bắc Trung Bộ.

**C.** Đồng bằng sông Cửu Long. **D.** Đồng bằng sông Hồng.

**Câu 23:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang kinh tế chung, cho biết vùng nào sau đây có nhiều tỉnh có GDP bình quân đầu người trên 18 triệu đồng nhất?

**A.** Đồng bằng sông Hồng. **B.** Đông Nam Bộ.

**C.** Đồng bằng sông Cửu Long. **D.** Duyên hải Nam Trung Bộ.

**Câu 24:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang kinh tế chung, hãy cho biết khu kinh tế ven biển Nhơn Hội thuộc vùng kinh tế nào sau đây?

**A.** Bắc Trung Bộ. **B.** Đông Nam Bộ.

**C.** Duyên hải Nam Trung Bộ. **D.** Tây Nguyên.

**Câu 25:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang kinh tế chung, cho biết khu kinh tế ven biển Chu Lai thuộc vùng nào sau đây?

**A.** Vùng Đông Nam Bộ. **B.** Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.

**C.** Vùng Tây Nguyên. **D.** Vùng Bắc Trung Bộ.

**Câu 26:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang nông nghiệp chung, cho biết Tây Nguyên tiếp giáp với các vùng nông nghiệp nào sau đây?

**A.** Duyên hải Nam Trung Bộ và Đông Nam Bộ. **B.** Bắc Trung Bộ và Đồng bằng Sông Hồng.

**C.** Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ. **D.** Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 27:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang nông nghiệp chung ,cho biết nhận xét nào sau đây **không** đúng về ngành nông nghiệp giai đoạn 2000 - 2007?

**A.** Giảm tỉ trọng ngành nông nghiệp. **B.** Giảm tỉ trọng ngành lâm nghiệp.

**C.** Tăng tỉ trọng ngành thủy sản. **D.** Giảm giá trị sản xuất ngành nông nghiệp.

**Câu 28:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang nông nghiệp chung, cho biết lúa được trồng nhiều nhất ở các vùng nào sau đây?

**A.** Đồng bằng sông Hồng, Đồng bằng sông Gửu Long.

**B.** Bắc Trung Bộ, Đồng bằng sông Hồng.

**C.** Duyên hải Nam Trung Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long.

**D.** Bắc Trung Bộ, Duyên hải Nam Trung Bộ.

**Câu 29:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang nông nghiệp chung, cho biết nhận xét nào say đây đúng về sự thay đổi tỉ trọng cơ cấu giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản nước ta?

**A.** Tỉ trọng nông nghiệp tăng, lâm nghiệp và thủy sản tăng.

**B.** Tỉ trọng nông nghiệp giảm, lâm nghiệp và thủy sản tăng.

**C.** Tỉ trọng nông nghiệp tăng, lâm nghiệp và thủy sản giảm.

**D.** Tỉ trọng nông nghiệp và lâm nghiệp giảm, thủy sản tăng.

**Câu 30:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang nông nghiệp, cho biết tỉnh nào có diện tích trồng lúa so với diện tích trồng cây lương thực dưới 60% ?

**A.** Ninh Thuận. **B.** Bình Thuận. **C.** Tây Ninh. **D.** Bình Phước.

**Câu 31:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang nông nghiệp, cho biết tỉnh nào sau đây **không** có sản lượng thịt hơi xuất chuồng tính theo đầu người trên 50kg/người?

**A.** Bình Định. **B.** Cần Thơ. **C.** Lào Cai. **D.** Đồng Nai.

**Câu 32:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang nông nghiệp, tỉnh có số lượng trâu trên 100 nghìn con ở vùng Bắc Trung Bộ **không** phải là

**A.** Thanh Hóa. **B.** Hà Tĩnh. **C.** Nghệ An. **D.** Quảng Bình.

**Câu 33:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang nông nghiệp chung, cho biết vùng nông nghiệp Tây Nguyên và Đông Nam Bộ giống nhau về chuyên môn hóa sản xuất các loại vật nuôi nào sau đây?

**A.** Lợn, gia cầm. **B.** Bò, lợn. **C.** Bò, gia cầm. **D.** Trâu, bò.

**Câu 34:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang nông nghiệp, cho biết nhận định nào sau đây là đúng về diện tích và sản lượng lúa cả nước qua các năm?

**A.** Diện tích tăng, sản lượng tăng. **B.** Diện tích tăng, sản lượng giảm.

**C.** Diện tích giảm, sản lượng tăng. **D.** Diện tích giảm, sản lượng giảm.

**Câu 35:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang lâm nghiệp, thuỷ sản, cho biết tỉnh nào sau đây có giá trị sản xuất thủy sản từ 20 - 30% trong tổng giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản?

**A.** Bắc Giang. **B.** Quảng Bình. **C.** Bình Định. **D.** Bình Thuận.

**Câu 36:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang lâm nghiệp, thuỷ sản, cho biết tỉnh nào sau đây có ngành thủy sản phát triển đồng đều nhất?

**A.** Cà Mau. **B.** Bạc Liêu. **C.** Tiền Giang. **D.** Long An.

**Câu 37:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang lâm nghiệp, thuỷ sản, cho biết tỉnh nào có ngành thủy sản phát triển đồng đều nhất trong các tỉnh sau?

**A.** Nghệ An. **B.** Thanh Hóa. **C.** Nam Định. **D.** Thái Bình.

**Câu 38:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang lâm nghiệp, thuỷ sản, cho biết tỉnh nào sau đây thuộc Đồng bằng sông Cửu Long có giá trị sản xuất lâm nghiệp lớn nhất?

**A.** An Giang. **B.** Đồng Tháp. **C.** Tiền Giang. **D.** Cà Mau.

**Câu 39:** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang lâm nghiệp, thuỷ sản, cho biết tỉnh nào sau đây có sản lượng thủy sản nuôi trồng lớn nhất?

**A.** Cà Mau. **B.** Bạc Liêu. **C.** Đồng Tháp. **D.** An Giang.

**Câu 40:** Căn cứ vào Atlat Địa lý Việt Nam trang lâm nghiệp, thuỷ sản, cho biết tỉnh nào sau đây có tỉ lệ diện tích rừng từ trên 40 % - 60% so với diện tích toàn tỉnh là?

**A.** Lai Châu. **B.** Tuyên Quang. **C.** Nghệ An. **D.** Kon Tum.